

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 113/2017/HSST

Ngày: 24/5/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ - TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Thanh Xuân;

2. Bà Đặng Thị Ngọc Lan.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Nữ Như Quỳnh, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Huế.

Đại diện viện kiểm nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2017, tại Hội trường Trụ sở Nhà văn hóa phường D, thành phố H, Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 89/2017/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

Mai Thị Ngọc T (tên gọi khác: B); sinh ngày 02/8/1984 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở: đường D, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Mai Phước M (đã chết) và bà Mai Thị Đ, sinh năm 1957; Chồng: Trần Văn S, sinh năm 1984; con: Có 01 con là Trần Nhân K, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

*. Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ sống với bố mẹ, học văn hóa hết lớp 12 rồi học tiếp Trung cấp mỹ thuật H. Sau đó ra trường, ở nhà làm ăn, buôn bán. Năm 2009 vào sống tại thành phố Hồ Chí Minh, đến năm 2010 về lại thành phố H sinh sống cho đến nay.

- Ngày 26/12/2001, bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 50.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 05/01/2006, bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính 125.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 11/5/2007 bị Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh T quyết định áp dụng biện pháp “Đưa vào cơ sở giáo dục” 12 tháng do nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản (QĐ số 1128/QĐ-UB).

- Ngày 07/8/2009, bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 198/2009/HSST). Chấp hành xong bản án từ ngày 31/3/2010.

***. Người bị hại:**

1. Chị Lê Thị N, sinh ngày 01/01/1981.

Trú tại: đường N, phường T, thành phố H. Vắng mặt.

***. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trần Văn S, sinh ngày 11/8/1984.

Nơi ĐHKHTT: phường T, thành phố H.

Chỗ ở: đường D, phường A, thành phố H. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 06/01/2017, Mai Thị Ngọc T điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH biển kiểm soát: 75F1-241.48 của mình, đi từ nhà đến trường Trung học phổ thông B, thành phố H để xin phép cho em gái là Mai Thị Thùy D (sinh năm 1999; học sinh lớp 12B3) được nghỉ học do bị ốm. Trên đường về, khi đi ngang qua trước nhà của chị Lê Thị N (sinh năm 1981) và anh Phan Minh T (sinh năm 1979; cùng trú tại 43 đường N, phường T, thành phố H), T phát hiện cổng nhà không đóng, bên trong vắng người, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Mai Thị Ngọc T dựng xe ở vỉa hè cách đó một nhà, rồi lên lút đột nhập vào trong. Phát hiện tại chân cầu thang có đặt một kệ gỗ để đồ dùng, bên trên có nhiều túi xách nữ, T liền lấy 04 túi xách đưa ra cất giấu vào trong cốp xe của mình. Sau đó, T quay lại, tiếp tục lấy thêm 03 túi xách; khi đang quay người để đi ra, thì va chạm vào vật dụng trong nhà, gây tiếng ồn. Nghe có tiếng động, chị N đi từ phòng ngủ ra phát hiện thấy T đang cầm trên tay 03 túi xách của mình, nên tri hô. T liền vứt 03 túi xách lại rồi bỏ chạy. Lúc này, anh T (chồng chị N) đang ở trong nhà nghe tiếng tri hô liền đuổi theo khoảng 20 mét thì bắt giữ được T, báo cho Công an phường T đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

* Quá trình điều tra đã thu giữ các vật chứng, gồm:

- 01 (một) túi xách bằng da màu đỏ, hiệu GUEES, có dây đeo bằng xích màu trắng, kích thước (10 x 15cm);

- 01 (một) túi xách bằng vải nhung màu đen, hiệu RSVP, có quai bằng xích màu trắng, kích thước (10 x 22cm);

- 01 (một) túi xách da màu nâu, hiệu ® Louis VuittonParis W, có dây đeo bằng xích màu vàng, kích thước (15 x 22cm);

- 01 (một) túi xách bằng da màu đỏ, hiệu MK, có 02 quai xách và 01 dây đeo, kích thước (20 x 20cm);

- 01 (một) túi xách bằng da màu hồng, hiệu YSL (Y vesseint Laurent), có dây đeo màu vàng, kích thước (15 x 20cm);

- 01 (một) túi xách bằng da màu đen - đà hiệu GUEES, có dây đeo bằng da và xích màu trắng, kích thước (10 x 20cm);

- 01 (một) túi xách bằng da màu đỏ, hiệu COACH, kích thước (10 x 20cm);

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH biển kiểm soát: 75F1-241.48; số máy F42E-0054333; số khung 216DY-054295.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 13/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H xác định: Giá trị 07 (bảy)

túi xách tại thời điểm bị Mai Thị Ngọc T chiếm đoạt là 2.450.000đồng (Hai triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

Ngày 17/02/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại 07 túi xách nêu trên cho chị Lê Thị N. Chị N đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Mai Thị Ngọc T.

Tại bản cáo trạng số 103/QĐ-KSĐT ngày 25/4/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Mai Thị Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô hiệu Honda SH biển kiểm soát 75F1-241.48, sáng ngày 06/01/2017 bị cáo T sử dụng mục đích để chở con đi học và xin nghỉ học cho em gái, chứ không phải mục đích sử dụng để trộm cắp tài sản. Bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản khi đi ngang trước nhà người bị hại. Do không phải là phương tiện sử dụng để phạm tội nên trả lại cho bị cáo Mai Thị Ngọc T.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Đã có cơ sở để kết luận: Vào khoảng 07 giờ 50 phút ngày 06/01/2017, tại nhà của chị Lê Thị N tại đường N, phường T, thành phố H, Mai Thị Ngọc T đã lén lút chiếm đoạt của chị Lê Thị N 07 túi xách nữ, qua định giá 07 túi xách có giá trị 2.450.000đồng.

Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Mai Thị Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có túi xách để sử dụng, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có quá trình nhân thân xấu, nay lại phạm tội, do đó cần xử phạt bị cáo với mức phạt thích đáng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Lê Thị N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về xử lý vật chứng: Xe mô tô hiệu Honda SH biển kiểm soát: 75F1-241.48; số máy F42E-0054333; số khung 216DY-054295 đứng tên của bị cáo Mai Thị Ngọc T. Sáng ngày 06/01/2017, bị cáo sử dụng xe để chở con đi học và xin nghỉ học cho em gái, khi đi ngang qua nhà người bị hại bị cáo mới nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản và dừng xe ở đường để vào trộm cắp tài sản, mục đích của bị cáo không phải sử dụng xe để làm phương tiện trộm cắp tài sản, nên xe máy không phải là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo Mai Thị Ngọc T.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Mai Thị Ngọc T phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mai Thị Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Mai Thị Ngọc T (tên gọi khác: B) 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên trả lại cho bị cáo Mai Thị Ngọc T 01 xe mô tô hiệu Honda SH biển kiểm soát: 75F1-241.48; số máy F42E-0054333; số khung 216DY-054295 đứng tên của bị cáo Mai Thị Ngọc T. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế).

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Mai Thị Ngọc T phải chịu 200.000đồng.

Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 27 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- Công an thành phố Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLVNQLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dân án.

(Đã ký)

Trần Dũng

